

*H, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Bà Vũ Mỹ Lệ.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Hà Thị Yến.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐ-TA ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Bùi Đình N, giới tính: N. Sinh ngày: 20/9/1981. Giấy CMND số 151290233, ngày cấp: 29/9/2007, nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nguyên quán: Tân Phong - Vũ Thư - Thái Bình.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 58 phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Tổ 10 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, từ tháng 7/2017 đến tháng 7/2018 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh Thái Bình.

Con ông: Bùi Đình P và bà Trần Thị T.

(Người bị yêu cầu Bùi Đình N có mặt tại phiên họp).

**Có sự tham gia của:**

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hoàng Văn Dũng - Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát:* Ông Đặng Quang Huy – Kiểm sát viên VKSND thành phố H, tỉnh Hà Giang.
- 3. Những người khác:* Không.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 30/5/2019 Công an phường M, thành phố H đã lập Biên bản vi phạm hành chính về việc: Sử dụng trái phép chất ma túy và phối hợp với trạm Y tế phường M, thành phố H xét nghiệm chất ma túy đối với Bùi Đình N và trạm Y tế phường M, thành phố H đã có kết luận Bùi Đình N có phản ứng dương tính (+) với

chất ma túy (*Heroine*). Tại bản tự khai ngày 31/5/2019 của Bùi Đình N và các Biên bản ghi lời khai của Công an phường M, thành phố H Bùi Đình N khai nhận bản thân thường sử dụng trái phép chất ma túy (*Heroine/Morphine*), nghiện ma túy từ năm 2007, đến tháng 7/2017 thì bị Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi thi hành xong Bùi Đình N đã lên thành phố H, tỉnh Hà Giang sinh sống cùng với vợ là Lê Thị Lệ H và vẫn tiếp tục sử dụng ma túy (*Heroin*) bằng hình thức hít và tiêm chích. Hiện Bùi Đình N được giao cho Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh Hà Giang quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tại phiếu trả lời xác minh ngày 03/6/2019 của Công an phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình xác nhận gia đình anh Bùi Đình N có HKTT tại tổ 58 phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tuy nhiên Bùi Đình N không thường xuyên có mặt ở địa phương. Theo Biên bản ghi lời khai ngày 30/5/2019 của chị Lê Thị Lệ H thì Bùi Đình N là chồng hợp pháp của chị, có cư trú cùng chị tại tổ 10 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, tuy nhiên N thường xuyên đi lang thang không ở nhà, đến nay sổ tạm trú của N cũng đã hết hạn nhưng không đăng ký tạm trú, cũng không ở ổn định, N đi đâu, ở đâu bản thân chị H cũng không biết.

Ngày 07/6/2019, phòng Tư pháp thành phố H, tỉnh Hà Giang đã có Thông báo số 66/TB-PTP về việc thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N.

Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ngày 11/6/2019 phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H có công văn số 73/CV-LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hà Giang, thôn Nà Trà, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang đối với Bùi Đình N và đã chuyển toàn bộ hồ sơ tới Tòa án nhân dân thành phố H.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N với thời hạn là 22 đến 24 tháng.

Người bị yêu cầu Bùi Đình N có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ thời gian chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho anh để anh sớm có cơ hội trở về gia đình làm người lương thiện.

*\* Ý kiến của Kiểm sát viên:* Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp hôm nay Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng trình tự quy định của pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N theo đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H, thời hạn từ 22 đến 24 tháng.

**XÉT THẤY:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N, xét thấy:

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H.

Hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Đình N đã được Công an phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang phát hiện và Bùi Đình N cũng đã khai nhận toàn bộ quá trình sử dụng trái phép chất ma túy (*nghiện ma túy heroine*) của mình. Công an phường M, thành phố H đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Đình N do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan chuyên môn đã tiến hành xét nghiệm đối với người nghiện ma túy và kết quả xét nghiệm đã xác định Bùi Đình N dương tính với chất ma túy *Heroin/Morphine*, N đã có một thời gian dài nghiện chất ma túy, từ năm 2007 và đã 01 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã thi hành từ tháng 7/2017 đến tháng 7/2018. Do đó đủ căn cứ chứng minh Bùi Đình N là người nghiện ma túy. Bên cạnh đó, Bùi Đình N không có nơi cư trú ổn định, sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Thái Bình, N không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục đi lang thang và sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, xét thấy nếu để N ngoài xã hội thì sẽ gây nguy hiểm cho cộng đồng dân cư, làm phát sinh các tệ nạn và gây mất trật tự xã hội. Bản thân N cũng sẽ không có cơ hội thay đổi để trở thành người lương thiện, do đó cần phải đưa Bùi Đình N đi cai nghiện bắt buộc một thời gian đủ dài để N có thể đoạn tuyệt được với ma túy là phù hợp với chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm điều trị, cảm hóa, giáo dục các đối tượng nghiện ma túy trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Bùi Đình N thấy rằng: Bản thân N đã có thời gian dài sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp, đã 1 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa hết thời hiệu đã lại vi phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, phối hợp với các cơ quan tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó Bùi Đình N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là có căn cứ nên được chấp nhận.

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, Điều 95, 96, khoản 2 điều 105 và điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ, Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ; các điều 3, 22, 23, 29, 30 và điều 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 13.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đình N. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là: Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hà Giang tại thôn Nà Trà, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang kết hợp với Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang thi hành quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ-TBXH TPH;
- VKSND TPH;
- Công an TPH;
- Công an phường M;
- UBND phường M;
- UBND phường B, TP Thái Bình;
- Trung tâm CB-GD-LĐXH tỉnh HG;
- Lưu HS-BP.

#### **THẨM PHÁN**

**Vũ Mỹ Lệ**